

Số: 75/2019/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 07 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 200/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019.

Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: **Đỗ Thị M**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp V C, xã V Q T, huyện B Đ, tỉnh B T.

Bị đơn: **Nguyễn Thị Thuý K**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp G B, xã T L, huyện B Đ, tỉnh B T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Phạm Nhơn H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp G B, xã T L, huyện B Đ, tỉnh B T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thuý K và ông Phạm Nhơn H thừa nhận còn nợ bà Đỗ Thị M số tiền hui là 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Thuý K và ông Phạm Nhơn H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Đỗ Thị M số tiền 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng). Cách thức trả là trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian bắt đầu trả vào ngày 15 tháng 8 năm 2019 (dương lịch). Sau đó đến ngày 15 (dương lịch) các tháng tiếp theo bà K, ông H có nghĩa vụ liên đới trả 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho bà M đến khi hoàn tất số nợ 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng).

Nếu bà Nguyễn Thị Thuý K và ông Phạm Nhơn H vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong bất kỳ lần nào theo như cam kết thì bà Đỗ Thị M có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành một lần toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày bà Đỗ Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thuý K và ông Phạm Nhơn H chưa thi hành khoản tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Bà Nguyễn Thị Thuý K và ông Phạm Nhơn H phải liên đới chịu 1.962.500 đồng (Một triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bà Đỗ Thị M thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKS huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu